

Số: /QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 8 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh số: 12/2018/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2020; 30/2020/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 và 08/2021/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2052/TTr-SNN ngày 13/8/2021.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận 65 xã, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020 (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thành viên Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- TT BCD TW các Chương trình MTQG;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP2, VP3.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Nghị**

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH CÁC XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN**  
**NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày       /8/2021  
của UBND tỉnh Nam Định)

<b>STT</b>	<b>Xã, thị trấn</b>	<b>Huyện</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Xã Điền Xá	<b>Nam Trực</b>	
2	Xã Nam Thắng	”	
3	Xã Hồng Quang	”	
4	Xã Nam Hoa	”	
5	Xã Nam Lợi	”	
6	Xã Nam Tiến	”	
7	Xã Nam Dương	”	
8	Xã Nam Thái	”	
9	Xã Kim Thái	<b>Vụ Bản</b>	
10	Xã Cộng Hòa	”	
11	Thị trấn Gôi	”	
12	Xã Quang Trung	”	
13	Xã Trung Thành	”	
14	Xã Minh Thuận	”	
15	Xã Thành Lợi	”	
16	Xã Trực Chính	<b>Trực Ninh</b>	
17	Xã Trung Đông	”	
18	Xã Trực Tuấn	”	
19	Thị trấn Cát Thành	”	
20	Xã Trực Nội	”	
21	Xã Trực Mỹ	”	
22	Xã Trực Đại	”	
23	Xã Trực Thái	”	
24	Thị trấn Ninh Cường	”	
25	Xã Trực Hùng	”	
26	Xã Yên Khánh	<b>Ý Yên</b>	
27	Xã Yên Chính	”	
28	Xã Yên Mỹ	”	
29	Xã Yên Tân	”	
30	Xã Yên Nhân	”	

31	Xã Mỹ Thành	<b>Mỹ Lộc</b>	
32	Xã Mỹ Thịnh	”	
33	Xã Giao Hải	<b>Giao Thủy</b>	
34	Xã Giao An	”	
35	Xã Giao Tiến	”	
36	Xã Bạch Long	”	
37	Xã Giao Phong	”	
38	Xã Xuân Thượng	<b>Xuân Trường</b>	
39	Xã Xuân Tân	”	
40	Xã Xuân Hồng	”	
41	Xã Xuân Ngọc	”	
42	Xã Xuân Bắc	”	
43	Xã Hải Phúc	<b>Hải Hậu</b>	
44	Xã Hải Thanh	”	
45	Xã Hải Hà	”	
46	Xã Hải Lộc	”	
47	Xã Hải Quang	”	
48	Xã Hải Bắc	”	
49	Xã Hải Hưng	”	
50	Xã Hải Long	”	
51	Xã Hải Tân	”	
52	Xã Hải Châu	”	
53	Xã Hải Phú	”	
54	Xã Hải Trung	”	
55	Xã Hải Hòa	”	
56	Xã Hải Nam	”	
57	Xã Hải Cường	”	
58	Xã Hải Đông	”	
59	Xã Hải Anh	”	
60	Thị trấn Quỹ Nhất	<b>Nghĩa Hưng</b>	
61	Xã Nghĩa Thái	”	
62	Xã Nghĩa Bình	”	
63	Xã Nghĩa Thịnh	”	
64	Xã Nghĩa Phong	”	
65	Xã Nghĩa Trung	”	